

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ÁNH SÁNG BAN MAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ÁNH SÁNG BAN MAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109967892

3. Ngày thành lập: 18/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

34 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986792838

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: + Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động của các đấu giá viên) + Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Dịch vụ đóng gói	8292
12.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập	9000
13.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh karaoke (Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	9329
14.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
15.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
16.	Quảng cáo Chi tiết: Trừ quảng cáo thuốc lá	7310

17.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Trừ hoạt động của phóng viên ảnh	7420
18.	Cho thuê xe có động cơ	7710
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
23.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
24.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
25.	Sản xuất sợi	1311
26.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
27.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
28.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
29.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
30.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
31.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
32.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
33.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
34.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
35.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
36.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
37.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
38.	Sản xuất giày, dép	1520
39.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
40.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Trừ Đấu giá bán lẻ qua internet	4791
43.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi; vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; vận tải hành khách đường bộ loại khác trong nội thành, ngoại thành (trừ xe buýt) (Điều 15, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4931
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Điều 19 Điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa - Nghị định số 86/2014/NĐ-CP	4933

46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không và hoa tiêu	5229
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
48.	Cơ sở lưu trú khác	5590
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
53.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Trừ hoạt động xuất bản	5920
54.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
59.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
60.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Điều 32 Luật Dược 2016 quy định về hoạt động kinh doanh dược và cơ sở kinh doanh dược Điều 33 Luật Dược 2016 quy định về việc điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược - Kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế (Trang thiết bị y tế thuộc loại A,B,C,D)	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THẾ TRƯỞNG	Việt Nam	Khu Phố Thượng, Phường Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	500.000.000	50,000	125349215	

2	NGUYỄN QUỲNH ANH	Việt Nam	14 Phố Hàng Buồm, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	001192001924	
---	------------------------	-------------	--	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THẾ TRƯỞNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *17/07/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *125349215*

Ngày cấp: *24/10/2016*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Địa chỉ thường trú: *Khu Phố Thượng, Phường Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khu Phố Thượng, Phường Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*